| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐÔ LƯƠNG**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 07/2024/HNGĐ-ST
Ngày 15 - 3 - 2024
Về việc: " Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa*: Ông: Nguyễn Xuân Đại

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Hải

Bà Lê Thị Sử

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Trúc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 275/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2023 về việc: "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXX- ST ngày 05/3/2024 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Lưu Thị T, sinh năm 2000

Địa chỉ: xóm 02, xã T, huyện D, tỉnh N. Có mặt

*Bị đơn:* Trần Sỹ H, sinh năm 1999

Địa chỉ: xóm 03, xã S, huyện Đ, tỉnh N. vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai ngày 16 tháng 12 năm 2023 của nguyên đơn chị Lưu Thị T trình bày:* Chị Lưu Thị T và anh Trần Sỹ H lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 15/11/2022 tại Ủy ban nhân dân Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian, đến giữa năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do xung đột gia đình, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nữa, do cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn với anh Trần Sỹ H.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng, chị Lưu Thị T và anh Trần Sỹ H có một người con chung tên là Trần Hà V, sinh 30/4/2023, hiện nay con chung đang sinh sống cùng chị T tại xóm 2, xã Diễn Tân, huyện Diễn Châu, Nghệ An. Nay giải quyết ly hôn chị T có nguyện vọng nuôi con chung và không yêu cầu anh H phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Lưu Thị T và anh Trần Sỹ H tự thoả thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án, triệu tập hợp lệ lần thứ hai, các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hoà giải hợp lệ cho anh Trần Sỹ H theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh H đều vắng mặt, vụ án không tiến hành hoà giải được do sự vắng mặt của bị đơn Trần Sỹ H. Nguyên đơn Lưu Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Trần Sỹ H nên Toà án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Lưu Thị T yêu cầu giải quyết về ly hôn theo quy định tại khoản 1 điều 28 và khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, do vậy Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Các đương sự đã được triệu tập hợp lệ, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn Trần Sỹ H đã được tống đạt hợp lệ, nhưng anh H vắng mặt tại phiên tòa theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 và khoản 1 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn Trần Sỹ H

[2].Về quan hệ hôn nhân: Xét hôn nhân giữa chị Lưu Thị T và anh Trần Sỹ H lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 15/ 11/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân giữa chị T và anh H trên cở sở tự nguyện không vi phạm các điều kiện kết hôn theo Luật hôn nhân và gia đình, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xét thấy Hôn nhân giữa chị Lưu Thị T và anh Trần Sỹ H chung sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do chị T và anh H thường xuyên bất đồng quan điểm sống, thường xuyên mâu thuẫn vợ chồng. Toà án đã tiến hành triệu tập nhiều lần để hoà giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh H không có mặt, do giữa chị T và anh H do lối sống không hợp nhau, không có tiếng nói chung trong hôn nhân. hiện tại giữa chị T và anh H không còn tình cảm

vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyện vọng của chị Trinh yêu cầu được ly hôn với anh H

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Lưu Thị T và anh Trần Sỹ H thời gian đã kéo dài, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do tình tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, đời sống chung gia đình không có hạnh phúc, hiện nay vợ chồng đã sống ly thân với nhau thời gian dài. Xét thấy đời sống chung vợ chồng giữa chị T và anh H đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị T được ly hôn với anh H là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Chị Lưu Thị T và anh Trần Sỹ H có một người con chung tên là Trần Hà V, sinh 30/4/2023, hiện nay con chung dưới 36 tháng tuổi đang ở cùng với chị T. Xét nguyện vọng được nuôi con chung là phù hợp với quy định pháp luật, do vậy cần giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Chị T chưa có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H

[4]. Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Nguyên đơn chị Lưu Thị T không có yêu cầu giải quyết. Nên không xét.

[5]. Về án phí: Căn cứ vào điều 147, khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc nguyên đơn chị Lưu Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 81, 8, 832 và 84 Luật Hôn nhân gia đình và khoản 1 Điều 28; Điều 35, Điều 147, điểm b khoản 2 điều 227, khoản 1 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lưu Thị T

*1. Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lưu Thị T được ly hôn với anh Trần Sỹ H

*2. Về con chung:* Chị Lưu Thị T và anh Trần Sỹ Hiệp có một người con chung tên là Trần Hà V, sinh 30/4/2023. Nay ly hôn giao cho chị Lưu Thị T trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục con chung Trần Hà V, sinh 30/4/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Trần Sỹ Hi

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con chung.

Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

*3. Về tài sản và các khoản nợ:* Nguyên đơn chị Lưu Thị T không yêu cầu. Nên không xét.

*4. Về án phí:* Chị Lưu Thị T phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai số 0009280 ngày 08/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Chị Lưu Thị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

*5. Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**
-TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Các đương sự;
- UBND Đ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

*( Đã ký)*

**NGUYỄN XUÂN ĐẠI**